TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS – ST
Ngày: 19-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Bà Phan Thị Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 193/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 tại thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Thôn P, xã TH, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: Khu phố O, phường TP, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ là Trần Thị N, bị cáo có 02 con với bà N và 03 người con với 02 người phụ nữ khác (con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2011).

Tiền án: Không

Tiền sự:

Ngày 23/12/2010 bị Công an xã HD, huyện TT (nay là thị xã PM) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo quyết định số 142/QĐXPHC.

Ngày 06/6/2013 bị Công an huyện TT (nay là thị xã PM) xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Tụ tập nhiều người gây mất trật tự công cộng" theo quyết định số 35/QĐXPHC – CAH – ĐTTH.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/5/2021 đến ngày 19/8/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh từ ngày 19/8/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Mai Đức K, sinh năm 1982 (đã chết ngày 20/5/2021)

Địa chỉ: Xã T, huyện TH, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện hợp pháp của ông K: Bà Hồ Thị T1, sinh năm 1943 (có mặt).

Địa chỉ: Đường L, phường 2, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà T1:

- Ông Mai Văn H, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: Đường L, phường 2, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Mai Đức L, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Đường N, phường TN, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị N, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố O, phường TP, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng:

Ông Trần Hiển L1, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường M, phường 12, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Nguyễn Cao T2, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, phường PM, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/5/2021, Nguyễn Văn T được Công ty dịch vụ bảo vệ An Ninh M, có trụ sở tại: phường MX, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyển dụng vào làm bảo vệ của công ty. Khoảng 18 giờ cùng ngày, được sự điều động của công ty, T được điều động đến trực tại chốt PP5 (cổng 1) của công trình xây dựng Công ty TNHH hóa chất Hy thuộc KCN C, phường TP, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Cùng trực chốt với Tài có ông Mai Đức K là nhân viên của Công ty dịch vụ bảo vệ An Ninh M. Nhiệm vụ của T và ông K là kiểm tra vật dụng của các công nhân ra cổng khi tan ca tránh việc công ty bị mất trộm tài sản.

Trong quá trình làm việc giữa T và ông K phát sinh mâu thuẫn với nhau do ông Kh không hỗ trợ T kiểm tra công nhân ra cổng khi tan ca, sự việc trên đã được Tà gọi điện thoại báo cho ông Nguyễn Cao T2 là quản lý của Công ty dịch vụ bảo vệ An Ninh M. Đến khoảng 21 giờ 20 cùng ngày, sau khi công nhân tan ca hết thì giữa ông K và T tiếp tục cự cãi với nhau trong chốt bảo vệ, lúc này ông K dùng tay đấm mạnh một cái vào vùng mắt trái của T, T dùng hai tay đẩy mạnh ông K ra làm đầu và người ông K va vào cửa kính bên hông phòng bảo vệ làm kính bị vỡ, ông K đứng dậy xông ra ngoài phòng bảo vệ dùng tay nắm cổ áo T thì bị T dùng tay phải đấm mạnh nhiều cái vào vùng đầu, mặt ông K, cả hai tiếp tục giằng co đến chỗ hàng rào sắt sát bên hông chốt bảo vệ. Lúc này, T đè ghì ông K vào thanh sắt vuông làm hàng rào, T dùng tay trái nắm cổ áo ông K ghì xuống thanh sắt còn tay phải bám vào cột sắt của hàng rào kẹp không cho ông K thoát ra. T đè, ghì ông K nằm trên thanh sắt làm hàng rào khoảng 15 phút thì ông K kêu "Tao mệt rồi bỏ tao ra" nghe vậy, T buông ông K ra, còn ông K vẫn nằm gục, ngang người trên thanh sắt. Lúc này, phát hiện sự việc T và ông K vừa đánh nhau,

ông Trần Hiển L1 là người làm cùng công ty với T và ông K đang làm việc gần đó chạy đến đỡ ông K xuống thì phát hiện ông K đã tử vong, còn T đã bỏ đi khỏi hiện trường. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, T đến phòng PC02 Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 237/KLGĐ-PC09-PY ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Mai Đức K:

Phần kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm máu da vùng quanh mắt trái-má trái-mũi-mi dưới mắt phải-gò má phải, kích thước 12cm x 9cm. Hai lỗ mũi sưng phù và chảy đầy dịch máu đông lẫn không đông làm bít tắc hai lỗ mũi, miệng ngậm và chảy đây dịch máu. Gãy xương chính mũi. Dập-rách và sưng phù mặt trong môi trên, kích thước 3cm x 2cm.

Tụ máu dưới da đầu vùng Trán trái-bờ trên hố mắt trái, kích thước 9cm x 4cm. Tụ máu dưới da đầu vùng Đỉnh sau-Chẩm trái, kích thước 9cm x 5cm. Màng cứng não phù nề, sung huyết. Tụ máu dưới màng cứng não thùy trán hai bên, kích thước 6cm x 3cm. Tụ máu dưới màng cứng não vùng Đỉnh phải, kích thước 2cm x 1.5cm. Toàn bộ não phù.

Hai phổi phù nề, sung huyết, xuất huyết chấm rải rác màng phổi lá tạng. Tim phù nề, sung huyết. Các tạng khác: phù nề, sung huyết.

2. Nguyên nhân chết:

Mai Đức K chết do Chấn thương đầu-mặt: Tụ máu dưới màng cứng não, phù não, gãy xương chính mũi, ở cơ thể có viêm cơ tim cấp và xơ hóa động mạch vành.

3. Kết luận khác:

- Vật tác động gây chấn thương đầu-mặt là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu-mặt cơ thể nạn nhân theo chiều hướng từ trước ra sau và tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân theo chiều hướng từ sau ra trước.

- Trong máu tử thi Mai Đức K, không tìm thấy cồn Ethanol; Không tìm thấy ma túy; Xét nghiệm HIV: Âm tính.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị N là người sống chung như vợ chồng với bị cáo Nguyễn Văn T đã thay bị cáo khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Mai Đức K số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện ủy quyền gia đình bị hại là ông Mai Văn H đã nhận tiền và tiếp tục yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường thêm 600.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 08/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích"; đề nghị áp dụng điểm a khoản

4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tài từ 08 năm tù đến 09 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 590, 591 Bộ luật Dân sự xem xét giải quyết các yêu cầu của đại diện bị hại.

Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng.

Đại diện hợp pháp của bị hại (bà Hồ Thị T1) và người đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp của bị hại (ông Mai Văn H, ông Mai Văn L trình bày: Không đồng ý với tội danh truy tố, mức án do Kiểm sát viên đề nghị. Theo đại diện bị hại, bị cáo phải bị truy tố, xét xử về tội "giết người". Đề nghị xem xét bị cáo có thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông K (bóp tiền và điện thoại không rõ chủng loại, nhãn hiệu) hay không. Yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 600.000.000 đồng bao gồm chi phí cấp dưỡng nuôi bà Hồ Thị T1 và bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo hiện không có việc làm, bản thân mắc nhiều bệnh tật hiểm nghèo, không có khả năng bồi thường thêm cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại chốt PP5 (cổng 1) của công trình xây dựng Công ty TNHH hóa chất Hyosung thuộc KCN Cái Mép, phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, do phát sinh mâu thuẫn trong công việc nên Nguyễn Văn T và ông Mai Đức K có hành vi dùng tay, chân đánh nhau. Ông K dùng tay đấm một cái vào mắt T; T dùng tay đấm nhiều cái vào vùng mắt, mặt ông K và ghì đè ông K nằm trên thanh sắt làm hàng rào phía bên ngoài chốt bảo vệ khoảng 15 phút, khi ông K nói "Tao mệt rồi bỏ tao ra" bị cáo buông ông K ra và bỏ về. Hậu quả, ông Mai Đức K tử vong tại hiện trường.

Qua tranh tụng tại phiên toà xác định bị cáo thực hiện hành vi chỉ nhằm mục đích gây tổn hại đến thân thể của bị hại, mức độ, cường độ tấn công không quyết liệt, không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của bị hại, hậu quả ông K chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 237/KLGĐ-PC09-PY ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận nguyên nhân ông Mai Đức K chết do Chấn thương đầu-mặt: Tụ máu dưới màng cứng não, phù não, gãy xương chính mũi, ở cơ thể có viêm cơ tim cấp và xơ hóa động mạch vành. Vì vậy, không có cơ sở xử lý bị cáo về tội "Giết người" theo đề nghị của đại diện gia đình bị hại. Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú lập ngày 20/5/2021 (bút lục 20), Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 21/5/2021 (bút lục 20), biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục 23-24) và lời khai của bị cáo không có cơ sở xác định bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của ông K (bóp tiền và điện thoại không rõ chủng loại, nhãn hiệu) theo đề nghị của đại diện gia đình bị hại.

[3] *Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật và nhà nước bảo vệ, ngoài ra còn tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Nguyên nhân xảy ra vụ cố ý gây thương tích do mâu thuẫn nhỏ nhặt trong công việc nên giữa hai bên xảy ra cự cãi và đánh nhau. Hậu quả dẫn đến bị hại tử vong tại hiện trường. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

Đại diện hợp pháp của bị hại sau khi nhận số tiền 50.000.000 đồng chi phí mai táng, tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 600.000.000 đồng bao gồm chi phí cấp dưỡng nuôi bà Hồ Thị T1 và bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại.

Qua lời khai của đại diện bị hại xác định ông Mai Đức K có mẹ ruột là bà Hồ Thị T1, cha ruột là ông Mai Đức Y (đã chết năm 2008), ông K không có vợ, con, con nuôi theo pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 651 Bộ luật Dân sự xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Mai Đức K là bà Hồ Thị T1. Sau khi ông K chết, bà T1 sống chung với người con khác là ông Mai Văn H. Ngoài ông K, bà T1 còn hai người con ruột khác là ông Mai Văn H và ông Mai Văn L. Vì vậy không có căn cứ buộc bị cáo cấp dưỡng cho bà T1 theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại.

Căn cứ khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại. Do các bên không tự thoả thuận được mức bồi thường nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại Nghị định 38/2019/NĐ – CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ là 1.490.000 đồng x 100 =

149.000.000 đồng. Như vậy, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hồ Thị T1 số tiền 149.000.000 đồng tổn thất về tinh thần.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo T 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ bắt chấp hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2021 đến ngày 19/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bà Hồ Thị T1 số tiền 149.000.000đ (Một trăm bốn mươi chín triệu đồng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.450.000đ (Bảy triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí bị cáo phải nộp là 7.650.000đ (Bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06, Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Phú Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TX.Phú Mỹ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Nhung